



## CÁC SẮC THUẾ CHUYÊN SÂU

# NỘI DUNG PHÂN TÍCH

- Thuế GTGT- Một số trường hợp hay gặp
- Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN
- Thuế thu nhập doanh nghiệp
  - Chi phí lãi vay và chi phí dịch với bên liên kết
  - Xu hướng thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp
- Thuế nhà thầu nước ngoài
  - Phương pháp và cơ sở tính thuế nhà thầu
  - Một số tình huống phổ biến trong thuế nhà thầu nước ngoài

THUẾ GTGT –

MỘT SỐ TRƯỜNG

HỢP HAY GẶP

TRÊN THỰC TẾ

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ KHẤU TRỪ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐẦU VÀO – THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG (1/1)

1

Tài khoản người mua/ người bán chưa được đăng ký với cơ quan thuế? <cần: Tài khoản nhận doanh thu, thanh toán đăng ký theo MST Công ty>

2

Thanh toán bù trừ công nợ/ thanh toán qua bên thứ 03 chưa có đủ hồ sơ

3

Thanh toán cho cùng 1 nhà cung cấp nhiều lần trong cùng 1 ngày, mỗi lần dưới 20 triệu nhưng tổng trên 20 triệu/ ngày không có thanh toán qua ngân hàng

4

Khấu trừ thuế GTGT đầu vào khi đến hạn kê khai nhưng chưa đến hạn thanh toán?

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ KHẤU TRỪ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐẦU VÀO – HÓA ĐƠN ĐẦU VÀO HỢP LỆ (1/2)

**1** Hóa đơn không đầy đủ thông tin theo yêu cầu tại Thông tư 39/2014/TT-BTC → Điều chỉnh, bổ sung (rủi ro thấp)

**2** Hóa đơn của chi phí trước thành lập? Hồ sơ để khấu trừ đầu vào?

**3** Hóa đơn đầu vào hợp lệ của kỳ tính thuế đã được thanh kiểm tra thuế, giờ mới phát hiện ra → Có được kê khai bổ sung vào kỳ này?

**4** Hóa đơn dưới 200 nghìn, người mua có cần lấy hóa đơn?

**5** Hóa đơn Bên bán xuất chậm so với quy định, Bên mua có được khấu trừ? Hóa đơn của nhà thầu xuất sau thời điểm nghiệm thu công trình?

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ KHẤU TRỪ THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐẦU VÀO – THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG (2/2)

6

Thuế GTGT đầu vào có hóa đơn và thanh toán hợp lệ nhưng Hồ sơ hỗ trợ chưa đầy đủ

7

Thuế GTGT đầu vào đối với trường hợp mất hóa đơn

8

Hồ sơ khấu trừ VAT đầu vào tương ứng với doanh thu từ hoạt động xuất khẩu không đầy đủ

9

Hóa đơn của doanh nghiệp bỏ trốn, doanh nghiệp ngừng hoạt động trên hệ thống của cơ quan thuế? (xem ví dụ slide sau)

10

Vấn đề khác: Thuế GTGT đầu vào đối với các chi phí phúc lợi, Thuế GTGT với tiền thuê nhà cho người nước ngoài, phần thuế GTGT nộp thay NTNN (gross), bên bán cung cấp dịch vụ kinh doanh có điều kiện nhưng chưa đủ điều kiện, bên mua có được khấu trừ, v.v.

# Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

## ❖ HƯỚNG DẪN TRA CỨU HÓA ĐƠN CỦA DOANH NGHIỆP BỎ TRỐN

### **Bước 1**

Truy cập vào Website tra cứu hóa đơn của Tổng cục thuế: [www.tracuuhoadon.gdt.gov.vn](http://www.tracuuhoadon.gdt.gov.vn)

### **Bước 2**

Chọn “Tra cứu một hóa đơn” hoặc “Tra cứu nhiều hóa đơn”

Nếu chọn mục “Tra cứu nhiều hóa đơn” thì DN cần chuẩn bị 1 file excel thông tin hóa đơn cần tra cứu theo quy định như trên website

### **Bước 3**

Nhập thông tin, tìm kiếm và hiển thị kết quả

# Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

## ❖ THUẾ GTGT ĐẦU RA (1/2)

1

Thuế GTGT với hàng mẫu xuất khẩu

2

Kê khai thiếu thuế GTGT đầu ra → Làm bảng đối chiếu Tờ khai VAT và Sổ kế toán

3

Thuế GTGT đầu ra đối với Hàng Khuyến mại không thu tiền không thông báo/ đăng ký với Sở Công Thương

4

Thuế GTGT đối với chương trình tặng voucher cho khách hàng mua hàng

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ THUẾ GTGT ĐẦU RA (2/2)

5

Thuế GTGT đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp trong khu phi thuế quan nhưng thực hiện ngoài khu phi thuế quan (ví dụ: sửa chữa khuôn, tư vấn)

6

Thuế GTGT với hàng quà tặng, khuyến mại khách hàng không lấy hóa đơn

7

Hồ sơ đối với chương trình chiết khấu, giảm giá hàng bán, v.v.

8

Vấn đề khác: xuất hóa đơn sai thời điểm, Hóa đơn đối với Tạm ứng/ Đặt cọc để thực hiện hợp đồng, kê khai nộp thuế GTGT với hoạt động thương mại hay dịch vụ của Khu phi thuế quan, v.v.

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ HOÀN THUẾ ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ (1/2)

1

Thời điểm cần lập hồ sơ xin hoàn thuế với Dự án đầu tư

2

Xác định Thời điểm kết thúc đầu tư và đi vào hoạt động

3

Hoàn thuế đối với Dự án đầu tư mở rộng

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ HOÀN THUẾ ĐỐI VỚI DOANH THU XUẤT KHẨU (1/1)

1

Cơ quan thuế ngày càng chú trọng bản chất giao dịch → kiểm tra tính xác thực của giao dịch xuất khẩu

2

Hoàn thuế đối với thuế GTGT nộp vắng lai, ngoại tỉnh?

3

Hồ sơ không đầy đủ: Thiếu biên bản hoàn thành dịch vụ, thiếu tờ khai hải quan, trong hợp đồng XK không thể hiện tài khoản người mua và người bán, v.v.

4

Tính toán số thuế XK được hoàn: nguyên tắc 10%, bù trừ hết với số thuế đầu ra nội địa, v.v.

5

Yêu cầu khác: Góp vốn điều lệ, đã bù trừ hết đầu ra, Giấy phép kinh doanh có điều kiện, Không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động, v.v.

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### XỬ LÝ HÓA ĐƠN ĐÃ LẬP

TRƯỜNG HỢP	HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ	HÓA ĐƠN GIẤY
<b>1. Chưa gửi hóa đơn cho bên mua</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hủy hóa đơn sai</li><li>- Xuất hóa đơn mới</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hủy hóa đơn sai (gạch chéo các liên và lưu giữ hóa đơn)</li><li>- Xuất hóa đơn mới</li></ul>
<b>2. Đã gửi hóa đơn cho bên mua</b>		
2.1. Hai bên chưa kê khai thuế	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hủy hóa đơn có xác nhận hai bên</li><li>- Xuất hóa đơn mới (hóa đơn thay thế)</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lập biên bản thu hồi hóa đơn sai</li><li>- Xuất hóa đơn mới</li></ul>
2.2. Một trong hai bên đã kê khai thuế	<ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản thỏa thuận có chữ ký điện tử của cả hai bên</li><li>- Xuất hóa đơn điều chỉnh</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Biên bản/ Thỏa thuận bằng văn bản</li><li>- Xuất hóa đơn điều chỉnh</li></ul>
2.3. Riêng sai tên và địa chỉ Công ty	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lập biên bản điều chỉnh hóa đơn</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lập biên bản điều chỉnh hóa đơn</li></ul>

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ HÓA ĐƠN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

TRƯỜNG HỢP	CHIẾT KHẤU THƯƠNG MẠI	GIẢM GIÁ HÀNG BÁN	HÀNG BÁN BỊ TRẢ LẠI
Áp dụng	Mua hàng hóa với số lượng lớn	Hàng hóa kém phẩm chất, sai quy cách hoặc lạc hậu	Vi phạm cam kết trong hợp đồng như: hàng kém phẩm chất, không đúng chủng loại, quy cách
Bên xuất hóa đơn	Bên bán	Bên bán	Bên mua
Hóa đơn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên mua VN: Hóa đơn GTGT/ Hóa đơn bán hàng</li> <li>- Bên mua nước ngoài: Hóa đơn thương mại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên mua VN: Hóa đơn GTGT/ Hóa đơn bán hàng</li> <li>- Bên mua nước ngoài: Hóa đơn thương mại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bên mua VN: Hóa đơn GTGT/ Hóa đơn bán hàng</li> <li>- Bên mua nước ngoài: Invoice/ Debit note</li> </ul>
Cách thức xuất hóa đơn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Theo từng lần mua:</b> CKTM cho từng hóa đơn (giá trên hóa đơn là giá sau CKTM);</li> <li>- <b>Sau nhiều lần mua:</b> CKTM cho hóa đơn cuối cùng khi đủ điều kiện về số lượng (nếu số tiền chiết khấu nhỏ hơn hóa đơn cuối)/ Nếu không, xuất hóa đơn riêng điều chỉnh giảm CKTM;</li> <li>- <b>Sau khi kết thúc kỳ CKTM:</b> Hóa đơn riêng điều chỉnh giảm CKTM (kèm bảng kê chi tiết)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giảm giá ngay khi bán:</b> giá trên hóa đơn là giá sau giảm;</li> <li>- <b>Giảm giá sau khi bán:</b> Hóa đơn riêng điều chỉnh giảm giá hàng bán.</li> </ul>	Hóa đơn giảm số hàng bị trả lại
Tờ khai thuế GTGT	Kê khai thuế tại kỳ chiết khấu, kê khai số âm trên bảng kê bán ra	Kê khai thuế tại kỳ giảm giá, kê khai số âm trên bảng kê bán ra	Kê khai thuế tại kỳ hàng bán bị trả lại, kê khai số âm trên bảng kê bán ra

## Thuế GTGT – Một số trường hợp hay gặp trên thực tế

### ❖ HÓA ĐƠN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

	Đối với bên mua	Đối với bên BÁN
Thuế suất trên HĐ <b>cao hơn</b> quy định	+ Khấu trừ theo quy định; HOẶC + Khấu trừ theo HĐ nếu: -Xác định được bên bán đã kê đầu ra cao hơn; và -Có <b>xác nhận của CQT của ng BÁN</b>	Kê theo hoá đơn
Thuế suất trên HĐ <b>thấp hơn</b> quy định	Kê theo hoá đơn	Kê theo <b>quy định</b>

MỘT SỐ TÌNH  
HUỐNG PHỔ BIẾN  
VỀ THUẾ TNCN

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Quà tặng từ chương trình bốc thăm trúng thưởng tại tiệc Công ty

- Trong công việc cuối năm của công ty X, Công ty đã tổ chức chương trình bốc thăm may mắn cho toàn bộ nhân viên. Nhiều đã trúng giải với các phần quà là hiện vật có giá trị lớn như tivi, tủ lạnh, điều hoà...



**Kế toán Công ty X đang băn khoăn về nghĩa vụ thuế TNCN của nhân viên trên thu nhập từ các phần quà này được xác định như thế nào?**

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### Quà tặng từ chương trình bốc thăm trúng thưởng tại tiệc Công ty

Công văn 1976/CT-TTHT của Cục thuế tỉnh Đồng Nai ngày 29 tháng 3 năm 2016

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, theo nội dung hỏi tại văn bản số B006-2016/NOK ngày 17 tháng 03 năm 2016 của Công ty, thì:  
Trường hợp Công ty có tổ chức chương trình kỷ niệm ngày thành lập có tiến hành chương trình rút thăm trúng thưởng và giải thưởng có giá trị 20 triệu đồng thì Công ty xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điểm đ Khoản 6 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài Chính. Cách tính thuế và áp dụng thuế suất theo quy định tại điểm d Khoản 1, Khoản 2 điều 15 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính.  
**=> coi là thu nhập từ quà tặng**

Công văn 4991/CT-TTHT của Cục thuế TP. HCM ngày 01/6/2017

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty theo trình bày có tổ chức rút thăm may mắn tặng quà cho nhân viên trong tiệc tất niên thì Công ty tổng hợp giá trị trúng thưởng vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công của người lao động để tính, khấu trừ, kê khai, nộp thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần theo quy định.  
**=> coi là thu nhập từ tiền lương tiền công**

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Thuế TNCN và BHXH đối với nhân viên thử việc

Thời hạn thử việc nằm trong HĐLĐ

*BHXH: thu nhập theo Hợp đồng này phải đóng BHXH*

*Thuế TNCN: tính theo biểu lũy tiến*

Hợp đồng thử việc riêng

*BHXH: thu nhập theo Hợp đồng thử việc không phải đóng BHXH*

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Thuế TNCN đối với nhân viên thử việc ký HĐ thử việc riêng (hướng dẫn khác nhau giữa CT TP HCM và CT TP HN)

Công văn 6327 năm 2018, 3611 và 3179 năm 2019 của Cục thuế thành phố HCM:

\*Thu nhập trong thời gian thử việc: biểu thuế 10%;

\*Khi ký hợp đồng chính thức: áp dụng biểu thuế lũy tiến.

\*Tại thời điểm quyết toán thuế TNCN:

-Cá nhân đó đủ điều kiện ủy quyền: toàn bộ thu nhập (theo hợp đồng thử việc và theo hợp đồng lao động): kê khai trên form 05-1BK

-Cá nhân đó không đủ điều kiện ủy quyền:

+ Thu nhập trong thời gian thử việc (khấu trừ 10%): kê khai trên form **05-2BK**

+ Thu nhập theo hợp đồng lao động chính thức (khấu trừ lũy tiến): kê khai trên form **05-1BK**

Công văn 47484 năm 2018 của Cục thuế Hà Nội:

\*Công ty có ký hợp đồng lao động: thời gian thử việc tính theo biểu lũy tiến;

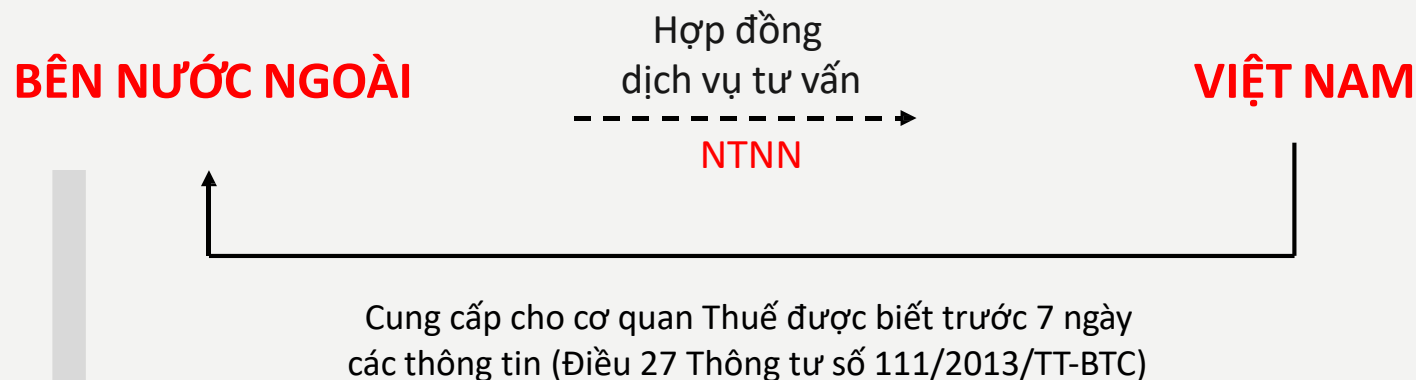
\*Không ký kết hợp đồng lao động: thời gian thử việc khấu trừ 10%

(Tuy nhiên, khó thực hiện do có thể phát sinh nhiều thủ tục điều chỉnh kê khai)

Hợp  
đồng  
thử  
việc  
riêng

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

❖ Chuyên gia sang Việt Nam làm việc theo **hợp đồng dịch vụ với NTNN**



Danh sách, quốc tịch, số hộ chiếu, thời gian làm việc, công việc đảm nhận, thu nhập,...

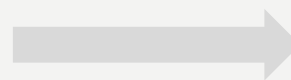
TNCN thu nhập phát sinh tại VN

Chi phí khách sạn, vé máy bay, ăn ở...(thuế nhà thầu – Thuế TNCN?)

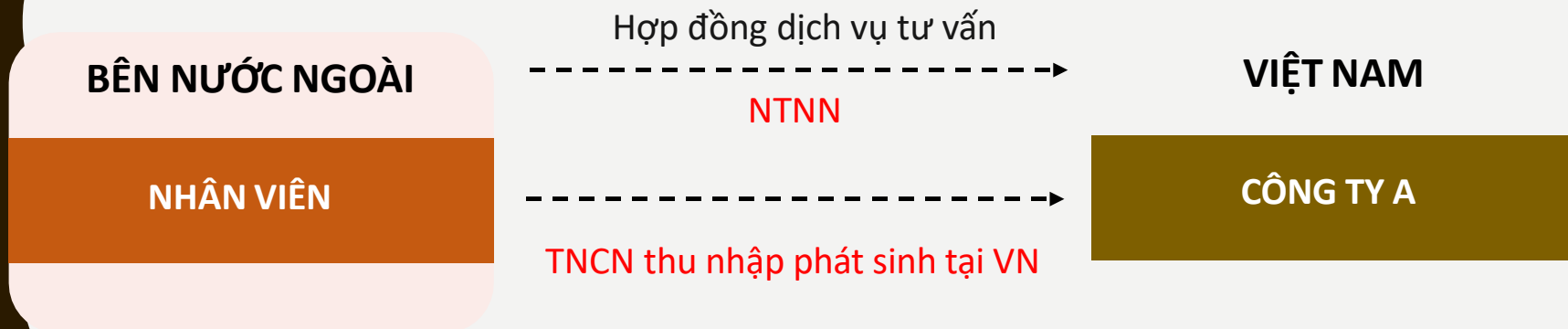
## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

❖ Cá nhân nước ngoài **không có mặt tại VN** nhưng làm các công việc liên quan đến công việc tại VN

Trưởng văn phòng đại diện tại Việt Nam  
- Điều hành công việc  
- Ký tác, phê duyệt các chứng từ liên quan  
- Trưởng văn phòng đại diện không hiện diện tại Việt Nam



Nghĩa vụ  
thuế TNCN???



Thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ cho Công ty A tại nước ngoài

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Áp dụng hiệp định tránh đánh thuế 2 lần

#### Thỏa mãn đồng thời 3 điều kiện

Cá nhân đó có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong giai đoạn 12 tháng bắt đầu hoặc kết thúc trong năm tính thuế

Chủ lao động không phải là đối tượng cư trú của Việt Nam bất kể tiền công đó được trả trực tiếp bởi chủ lao động hoặc thông qua một đối tượng đại diện cho chủ lao động

Tiền công đó không do một cơ sở thường trú mà chủ lao động có tại Việt Nam chịu và phải trả

#### Khái niệm chủ lao động

Đối tượng đó có quyền đối với sản phẩm và dịch vụ do người lao động tạo ra và chịu trách nhiệm cũng như rủi ro đối với lao động đó

Đối tượng đó đưa ra hướng dẫn và cung cấp phương tiện lao động cho người lao động;

Đối tượng đó có quyền kiểm soát và chịu trách nhiệm về địa điểm lao động.

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Áp dụng hiệp định tránh đánh thuế 2 lần (tiếp)

Công ty N của Nhật Bản tham gia thành lập liên doanh S chuyên phân phối hàng hóa tại Việt Nam. Trong năm 2019, Công ty N cử ông Z sang Việt Nam với tư cách đại diện công ty để đàm phán hợp đồng về việc Công ty N cung cấp "bí quyết" bán hàng cho liên doanh S trong thời gian một tháng.

Trong năm 2020, ông Z sang Việt Nam với tư cách là chuyên gia của liên doanh S để hướng dẫn áp dụng "bí quyết" trong giai đoạn 3 tháng. Trong năm trước và sau đó, ông Z không hiện diện tại Việt Nam.

**Với tinh thần trợ giúp cho liên doanh S, toàn bộ thu nhập và chi phí của ông Z trong thời gian làm việc tại Việt Nam do Công ty N chi trả  
Có đủ điều kiện áp dụng Hiệp định không?**

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Áp dụng hiệp định tránh đánh thuế 2 lần (tiếp)

#### Các biện pháp tránh đánh thuế hai lần

##### Khấu trừ thuế

Các chuyên gia sẽ kê khai và nộp 20% thuế TNCN tại Việt Nam, sau đó lấy chứng từ xác nhận số thuế đã nộp từ cơ quan thuế Việt Nam và nộp lại cho Cơ quan thuế tại Thái Lan để được khấu trừ vào thuế thu nhập một khoản bằng số thuế đã nộp tại Việt Nam (số tiền yêu cầu được trừ không được vượt quá tổng số thuế phải nộp ở Thái Lan tương ứng với phần thu nhập đó).

##### Nộp hồ sơ miễn thuế theo Hiệp định

Các chuyên gia sau khi nộp hồ sơ miễn giảm thuế cho cơ quan thuế Việt Nam theo hướng dẫn tại **Khoản 13, Điều 16, Thông tư 156/2013/TT-BTC** sẽ không phải nộp thuế tại Việt Nam. Tuy nhiên, Cơ quan thuế sẽ chỉ tiếp nhận hồ sơ mà không phản hồi về việc cá nhân đó có đủ điều kiện được miễn, giảm thuế theo Hiệp định hay không tại thời điểm đó.

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Sai sót khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN cho chuyên gia nước ngoài

#### Sai sót 1

Xác định thiếu các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân: phúc lợi cho người thân của người lao động...

#### Sai sót 2

Xác định thừa các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân: học phí cho con người nước ngoài, hiếu, hỉ...

#### Sai sót 3

Xác định sai đối với các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân có mức: phụ cấp ăn ca,...

### Cam kết thu nhập theo mẫu 02-TNCN, điều kiện là gì?

1

Trong năm chỉ có thu nhập theo thuế suất 10% ở một Công ty duy nhất (không có thu nhập áp dụng thuế suất theo biểu lũy tiến)

2

Có tổng mức chi trả thu nhập từ 2 triệu đồng/lần

3

Có mã số thuế tại thời điểm làm cam kết

4

Ước tính thu nhập trong năm không đến mức phải nộp thuế

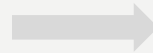
## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Cá nhân có thu nhập từ nước ngoài và thu nhập tại Việt Nam (tiếp)

Thu nhập tại Việt  
Nam - Net of VN  
PIT

Thu nhập tại Việt  
Nam – Net of VN  
PIT

- Gross up thu nhập tại Việt Nam
- Lương gross tại nước ngoài



**Tổng hợp thu nhập chịu thuế**

# Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

## ❖ Vấn đề về giảm trừ gia cảnh

**Người phụ thuộc là cá nhân không nơi nương tựa – Tiêu chí không nơi nương tựa được xác định theo**

- ✓ Khoản 5 Điều 4 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP
- ✓ Điều 6 Nghị định số 07/2000/NĐ-CP

*Công văn 10898/CT-TTHT ngày 12/03/2020 của Cục thuế Hà Nội*

## **Lưu giữ hồ sơ, kết quả đăng ký người phụ thuộc**

- ✓ Phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ của người phụ thuộc tại Công ty
- ✓ Phải lưu giữ kết quả **đăng ký thành công** người phụ thuộc tại Công ty

## **Giảm trừ người phụ thuộc trong trường hợp người lao động không làm đủ tháng**

- ✓ Phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ của người phụ thuộc tại Công ty

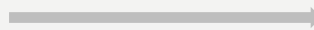
## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Thuế thu nhập cá nhân đã nộp ở nước ngoài

Cá nhân cư trú có phát sinh số thuế đã nộp ở nước ngoài, khi quyết toán cần lưu ý điều gì?

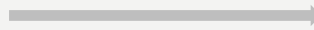
**Nguồn thu nhập thuế đã nộp tại nước ngoài phát sinh từ đâu**

Thu nhập phát sinh tại nước ngoài



Được trừ

Thu nhập phát sinh tại Việt Nam



Không được trừ

**Giá trị được trừ (trong trường hợp đủ điều kiện được trừ)**

Không vượt quá số thuế phải nộp tính theo biểu thuế của Việt Nam tính phân bổ cho phần thu nhập phát sinh tại nước ngoài

# Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

## ❖ Lương chuyên gia nước ngoài quá thấp

### Mức lương cho chuyên gia nước ngoài làm việc tại VN

1

- *Mức lương quá thấp đối với một chuyên gia từ nước ngoài sang Việt Nam sinh sống và làm việc.*

2

- *Bất hợp lý trong cơ cấu lương: các khoản phụ cấp (điện thoại, nhà ở...) cao hơn nhiều lần so với lương hợp đồng*

3

- *Bất thường khi so sánh mức lương của chuyên gia nước ngoài với các cấp bậc nhân viên Việt Nam tương đương hoặc thấp hơn.*

### Thách thức từ Cơ quan thuế:

- Giải trình
- Ấn định thu nhập, ấn định thuế

**Xây dựng mức lương phù hợp**



## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Lao động nước ngoài có phải đóng kinh phí công đoàn không?

Theo quy định

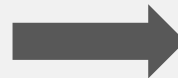
- Đối tượng phải đóng BHXH là đối tượng phải đóng kinh phí công đoàn
- Trước khi có thanh tra vào không nộp đủ bị phạt tiền

Trên thực tế

- Nhiều doanh nghiệp chưa đóng kinh phí công đoàn cho người lao động NN

### ❖ Nghĩa vụ BHXH bắt buộc theo Thư phái cử hoặc Hợp đồng lao động

Thư phái cử  
(assignment letter)



Không thuộc đối tượng  
tham gia BHXH bắt buộc

*Công văn 288/BHXH-QLT ngày 18/02/2020 do Bảo hiểm xã hội thành phố HCM ban hành*

Hợp đồng lao động



Là đối tượng phải đóng  
bảo hiểm bắt buộc



Mức đóng: 3,5% BHXH  
(người sử dụng lao động  
đóng) và 4,5  
% BHYT (1.5% người lao  
động đóng, 3% người sử  
dụng lao động đóng)

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Thảo luận - Tối ưu hóa chi phí bảo hiểm

#### Điều khoản liên quan đến tiền lương trên Hợp đồng lao động

<b>Các khoản Tính đóng BHBB</b>	<b>Mức lương</b>	Căn cứ theo thang lương, bảng lương đăng ký với Cơ quan lao động
	<b>Phụ cấp</b>	Ghi rõ loại phụ cấp, hệ số, mức phụ cấp Bao gồm: <i>Phụ cấp độc hại, phụ cấp chức vụ, phụ cấp lưu động, phụ cấp thâm niên,...</i>
	<b>Các khoản Bổ sung khác</b>	Mức tiền cụ thể ghi nhận trên hợp đồng lao động và Được trả thường xuyên trong mỗi kỳ trả lương
<b>Các khoản Không tính Đóng BHBB</b>	<b>Các khoản Trợ cấp mang tính phúc lợi</b>	Bao gồm: tiền thưởng sáng kiến, tiền ăn giữa ca, các Khoản hỗ trợ khi NLD có thân nhân chết. NLD có Người thân kết hôn, sinh nhật của NLD, trợ cấp cho NLD gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị tai nạn lao động, Bệnh nghề nghiệp và các khoản hỗ trợ.....

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

- ❖ Một số trường hợp đặc biệt trong xác định kỳ quyết toán

### Xác định kỳ quyết định

Assignment Letter kết thúc ngày 31/08, ngày về nước là ngày 04/09

Ngày trên assignment letter là 01/04, cá nhân nước ngoài đến từ ngày 27/03

Lần thứ 2 đến Việt Nam, có phải thực hiện quyết toán 12 tháng liên tục nữa không?

- TH1: Trên nguyên tắc thận trọng, có thể QT đến tháng 9
- TH2: Trên nguyên tắc thận trọng, có thể QT từ tháng 3
- TH3: Phải quyết toán



## ❖ **Kê khai chỉ tiêu thuế TNCN đã khấu trừ trên tờ khai quyết toán**



Cá nhân cư trú có hai nguồn thu nhập: thu nhập phát sinh tại Việt Nam và thu nhập phát sinh tại nước ngoài.

Tại thời điểm quyết toán thuế TNCN, Công ty không kê khai số thuế khấu trừ của cá nhân này trên form 05/QTT-TNCN do cá nhân phải tự quyết toán trên form 02/QTT-TNCN, và đã kê khai giá trị này trên form 02/QTT-TNCN  
Vấn đề xảy ra là gì?

## ❖ **Tiền học phí chứng từ mang tên nhân viên nước ngoài**

Học phí cho con của nhân viên nước ngoài từ mầm non



Công ty có quy định đầy đủ về khoản phúc lợi này



Có đầy đủ hóa đơn chứng từ hợp lệ mang tên của nhân viên nước ngoài



Nhân viên thực hiện claim lại khoản tiền này từ Công ty

**Là thu nhập chịu thuế TNCN (chứng từ mang tên nhân viên nước ngoài)**

## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Thu nhập trả sau khi về nước



**Trường hợp 1:** Hợp đồng lao động kết thúc ngày 31/08, thu nhập tháng cuối cùng được trả 15/9

**Trường hợp 2:** Tháng 1 sang Việt Nam làm việc, thu nhập tháng 12 ở NN được trả 15/1

### ❖ Thu nhập trả sau khi về nước (tiếp)

**Thu nhập sau khi về nước: 20%**

(Công văn 65143/CT-TTHT ngày 2/10/2017 của Cục thuế Hà Nội)

Thu nhập phát sinh từ nước ngoài trước khi sang Việt Nam được trả trong tháng đầu tiên sang Việt Nam: chịu thuế (lũy tiến hoặc 20%)



## ❖ Xác định giai đoạn tính thuế

**Ví dụ:** Ông A lần đầu tiên đến Việt Nam vào 12 tháng 7 năm 2018

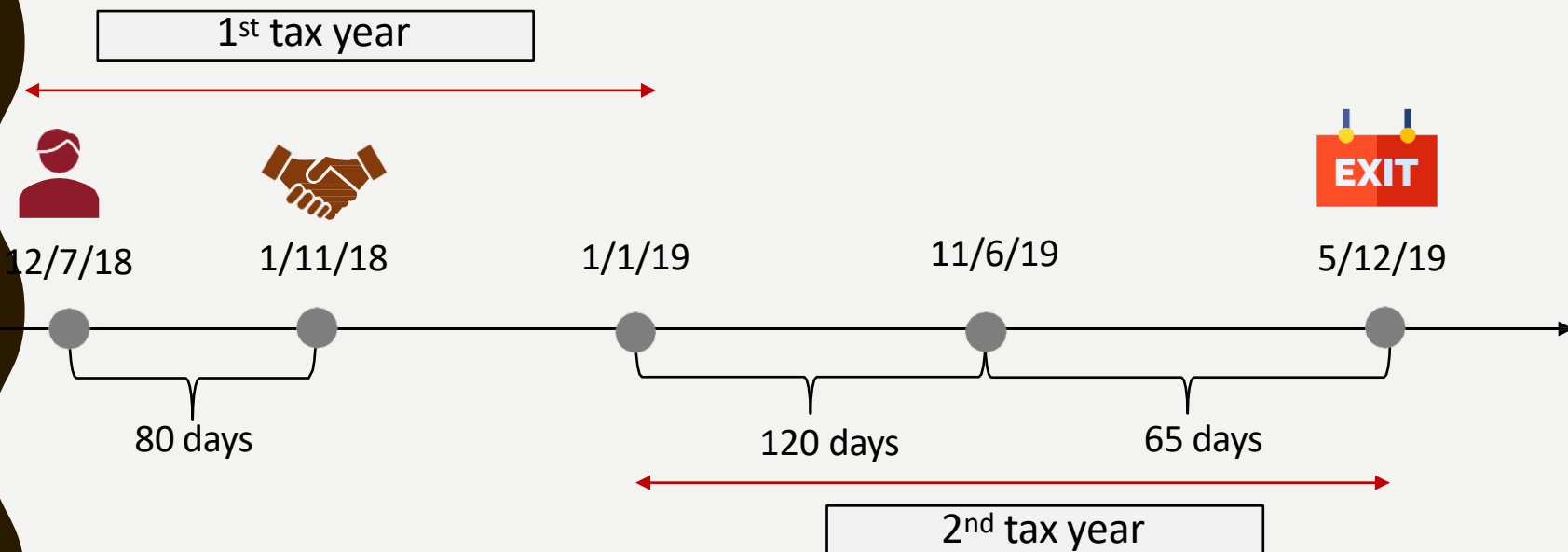
Từ ngày 12/7/18 đến ngày 1/11/18 – Văn phòng Việt Nam trả tiền khách sạn thay ông.

Ngày 1/11/2018, ông A ký HĐLĐ với Văn phòng Việt Nam

Ngày 5/12/2019, ông A kết thúc Hợp đồng và rời Việt Nam



Câu hỏi: Xác định nghĩa vụ quyết toán thuế TNCN của ông A?



*Đối với cá nhân đến từ quốc gia ký Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với Việt Nam, là cá nhân cư trú tại Việt Nam, phạm vi xác định thu nhập tính kể từ ngày đầu tiên đến Việt Nam đến ngày kết thúc hợp đồng và rời Việt Nam (tính theo đủ tháng) – Công văn 84109/CT-TTHT tháng 12 năm 2018 của Cục thuế TP Hà Nội.*

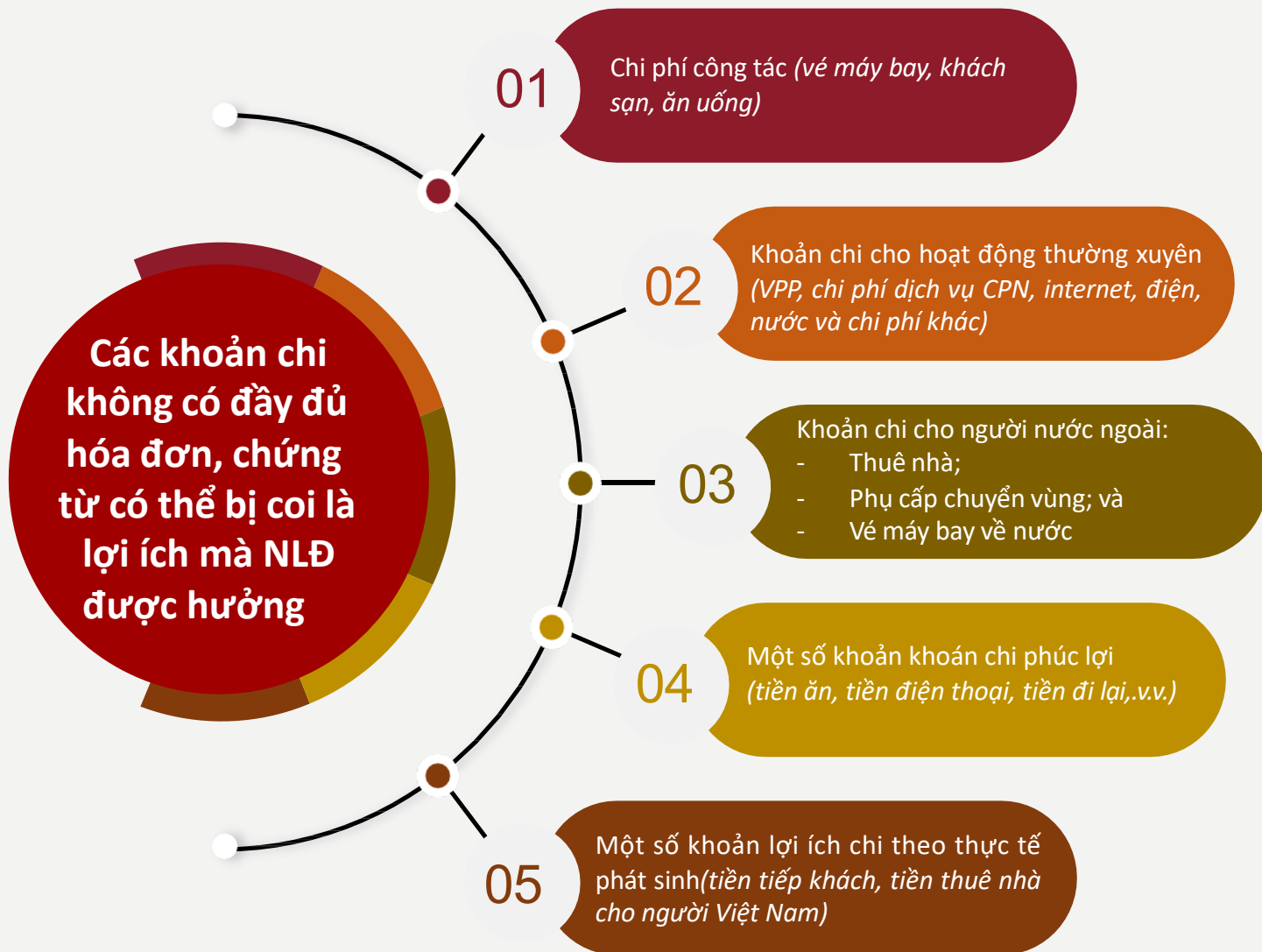
## Một số tình huống phổ biến về thuế TNCN

### ❖ Chi phí cách ly do Covid-19

Chi phí cách ly tại khách sạn, vé máy bay, xét nghiệm là thu nhập chịu thuế TNCN	Chi phí khách sạn nhà ở	Chi phí cách ly không chịu thuế nếu đủ điều kiện là công tác phí
	<p>Chi phí cách ly ở khách sạn khi nhập cảnh được Công ty trả hộ sẽ tính vào TNCT theo số thực tế trả nhưng không quá 15% tổng TNCN phát sinh</p> <p><i>(CV 2548/CT-TTHT, 01/09/2020, Hải Phòng CV 5424/CT-TTHT, 01/09/2020, Hải Dương)</i></p> <p>Trong thời gian cách ly, Công ty chỉ trả cả chi phí khách sạn cách ly và chi phí nhà ở tại Việt Nam: Chi phí khách sạn cách ly sẽ tính vào TNCT Chi phí nhà ở tương ứng với thời gian cách ly không tính vào TNCT</p> <p><i>CV 352/CTBNI-TTHT, 16/03/2020, Bắc Ninh CV 317/CTBNI-TTHT, 11/03/2020, Bắc Ninh</i></p>	



## ❖ Xác định thu nhập chịu thuế TNCN



# THUẾ TNDN - CHI PHÍ DỊCH

VỤ VỚI BÊN LIÊN KẾT – TÌNH TRẠNG

THỰC TẾ



## 1. Những chất vấn thường gặp từ cơ quan thuế

- ▶ Tại sao phí dịch vụ nội bộ lại cần thiết, và cần thiết như thế nào?
- ▶ Tại sao phí dịch vụ nội bộ lại phát sinh trong thời gian dài kể từ lúc thành lập/ lúc bắt đầu tính phí?
- ▶ Phương pháp tính phí? Chứng minh tính hợp lý của phương pháp tính phí?
- ▶ Bằng chứng của việc dịch vụ thực tế được cung cấp?
- ▶ Chi phí này có phổ biến với các công ty cùng ngành nghề?

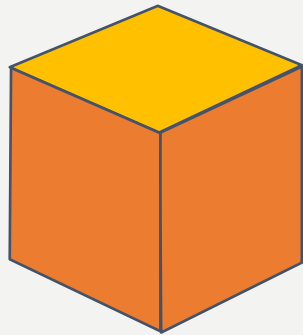
## 1. Vấn đề điển hình trong thực tiễn

- ▶ Nhìn vào bản chất giao dịch để xem xét, thay vì chỉ dựa vào hợp đồng, ví dụ: Trademark hay Franchising?
  - ▶ Trademark: không bắt buộc phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền
  - ▶ Franchising: phải đăng ký với cơ quan thẩm quyền trước khi nhượng quyền
- ▶ Đánh giá tính hợp lệ dựa vào xét đoán chủ quan, ví dụ: Phí bản quyền (Royalty)
  - ▶ Là vấn đề nóng hổi, bị xem xét chặt chẽ bởi các cơ quan thuế khu vực trung, nam
  - ▶ Bị chất vấn và loại khỏi chi phí hợp lệ vì công nghệ chuyển giao đã từ lâu, cũ và lạc hậu?

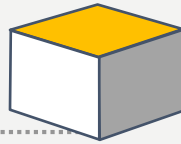


❖ Chi phí dịch vụ với bên liên kết - Nguyên tắc chi phí hợp lý (Nghị định 20/2017)

Chi phí thanh toán cho bên liên kết **không được trừ** nếu:

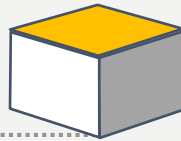


**Điều kiện với  
bên liên kết  
hưởng lợi**



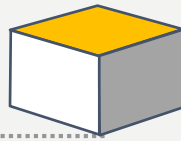
**Ngành nghề hoạt động**

không liên quan đến ngành nghề SXKD của bên VN



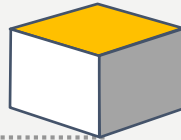
**Chức năng, quy mô tài sản, nhân viên**

không tương xứng với giá trị giao dịch với bên VN



**Không quyền lợi, trách nhiệm**

đối với tài sản, HHDV cung cấp cho bên VN



**Chế độ thuế tại nước sở tại**

được miễn thuế

**Lợi ích của giao dịch với bên VN**

Không có

❖ Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Công văn hướng dẫn

**Các chi phí không được trừ (nguyên tắc)**

Hông phù hợp bản chất giao dịch độc lập

Không góp phần tạo ra doanh thu, thu nhập cho hoạt động SXKD

**Công văn 263/CT-TTHT ngày 22/2/2019 hướng dẫn quyết toán thuế 2018 của Cục thuế Bắc Ninh**

**Các chi phí không được trừ (cụ thể)**

Dịch vụ được cung cấp chỉ nhằm mục đích phục vụ lợi ích hoặc tạo ra giá trị cho các bên liên kết khác, dịch vụ phục vụ lợi ích cổ đông của bên liên kết

Dịch vụ tính phí trùng lặp do nhiều bên liên kết cùng cung cấp, không xác định được GTGT cho người nộp thuế

Dịch vụ là các lợi ích nhận được do là thành viên của một tập đoàn

Chi phí mà bên liên kết cộng thêm với dịch vụ do bên thứ ba cung cấp thông qua trung gian bên liên kết không đóng góp thêm giá trị cho dịch vụ



## ❖ Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Công văn hướng dẫn

### Phí bản quyền

1

Bên chuyển giao có **quyền sở hữu** với công nghệ chuyển giao?  
Bên chuyển giao có thực sự làm chủ công nghệ sau chuyển giao  
Chứng minh thế nào?

#### Nguyên tắc chung:

- Phục vụ SXKD
- Tài liệu hỗ trợ
- Hồ sơ XĐGTT/QG

- Việc chuyển giao công nghệ có thực sự diễn ra?
- **Phương thức** chuyển giao?
- **Chứng từ** chứng minh việc chuyển giao?

2

### Phí dịch vụ

1

Nội dung dịch vụ, chứng minh việc dịch vụ phục vụ HĐSXKD (hoạt động phục vụ cổ đông/nhà đầu tư, hoạt động kiểm soát công ty con?)

#### Nguyên tắc chung:

- Phục vụ SXKD
- Tài liệu hỗ trợ
- Hồ sơ XĐGTT/QG

- **Phương thức** thực hiện dịch vụ
- **Tài liệu** chứng minh cụ thể

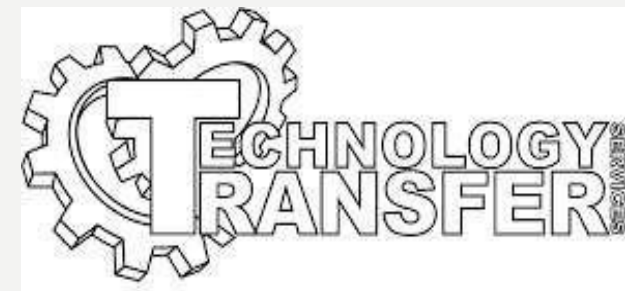
2



## ❖ Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Công văn hướng dẫn

Trường hợp Công ty VN không cung cấp được các hồ sơ tài liệu chứng minh bên cấp quyền có quyền sở hữu công nghiệp, sở hữu trí tuệ do cơ quan có thẩm quyền tại nước sở tại cấp thì chi phí bản quyền không được trừ khi xác định thuế TNDN. **(CV 231/TCT-CS ngày 15/01/2018 của TCT)**

Trường hợp quy định của pháp luật NN không bắt buộc bên chuyển giao đăng ký quyền chủ sở hữu đối với công nghệ chuyển giao thì bên nhận chuyển giao có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu hoặc cam kết chứng minh bên chuyển giao công nghệ là chủ sở hữu **(CV 4574/TCT-CS ngày 20/11/2018 của TCT)**



# HIỆU TỶ TNDN - CHI PHÍ DỊCH VỤ VỚI BÊN LIÊN KẾT – TÌNH HÌNH THỰC TẾ

## ❖ Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Những lưu ý được rút ra



## Thuế TNDN - Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Tình trạng thực tế

- ❖ Chi phí lãi vay của doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết

Chi phí lãi vay (cả bên LK và bên ĐL)  $\leq$  30% \* EBITDA **thuần**

**EBITDA thuần** = Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh + Chi phí lãi vay **thuần** + Chi phí khấu hao

1

Điều kiện áp dụng: có phát sinh GDLK trong kỳ nào, áp dụng cho chi phí lãi vay của kỳ đó.

2

**EBITDA  $\leq$  0**

Toàn bộ chi phí lãi vay trong kỳ (cả từ bên LK và bên DL) không là chi phí được trừ khi tính thuế TNDN

*Công văn 1990/CT-TTHT do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành ngày 15/01/2018*

3

**Lãi vay đủ điều kiện vốn hóa?**

*Công văn 3966/CT-TTHT do Cục thuế Thành phố Hà Nội ban hành ngày 27/01/2018*

# Thuế TNDN - Chi phí dịch vụ với bên liên kết – Tình trạng thực tế

## ❖ Chi trả cho nhân viên người nước ngoài được phái cử

Các trường hợp bị chất vấn về thuế NTNN khi thanh tra/kiểm tra

- ▶ Nếu HO phát sinh thu nhập từ thỏa thuận phái cử người lao động.
- ▶ Nếu Công ty Việt Nam bồi hoàn các chi phí mang tính dịch vụ mua cho chuyên gia như Phí bảo hiểm y tế không bắt buộc cho người nước ngoài.
- ▶ Hồ sơ không đầy đủ hoặc hồ sơ không được chuẩn bị cẩn thận như:
  - ▶ Thỏa thuận phái cử (TTPC) nhắc đến việc cá nhân thực hiện dịch vụ;
  - ▶ TTPC nêu nhân viên phái cử vẫn giữ quan hệ lao động với HO trong thời gian phái cử;
  - ▶ Thiếu chứng từ kết nối quan hệ lao động giữa Công ty con và cá nhân người nước ngoài

## Lưu ý về hồ sơ chứng từ

- ▶ Nếu là di chuyển nội bộ thì khoản hoàn trả **phải có chứng từ phù hợp** để chứng minh là chi phí được trừ và không thuộc đối tượng chịu thuế NTNN

*Kiến nghị số 21, Công văn 5476/BTC-CST ngày 07/05/2020 của Bộ Tài Chính Công văn 5333/TCT-CS ngày 16/12/2020 của Tổng cục Thuế*

***Công văn 1449/CTHN-TTHT ngày 12/01/2021 của Cục Thuế Hà Nội***

THUẾ TNDN - XU  
HƯỚNG THANH  
TRA, KIỂM TRA  
THUẾ

# Thuế TNDN - Xu hướng thanh tra, kiểm tra thuế

## ❖ A. Tổng quan về thanh tra, kiểm tra thuế

### ➤ Xu hướng thanh tra/kiểm tra thuế

Tập trung vào ưu đãi thuế,  
Hợp đồng dịch vụ và chuyển  
giao công nghệ với bên liên  
kết, chuyển nhượng vốn  
trực và gián tiếp

Quy định chặt chẽ hơn về  
hồ sơ Giá chuyển nhượng



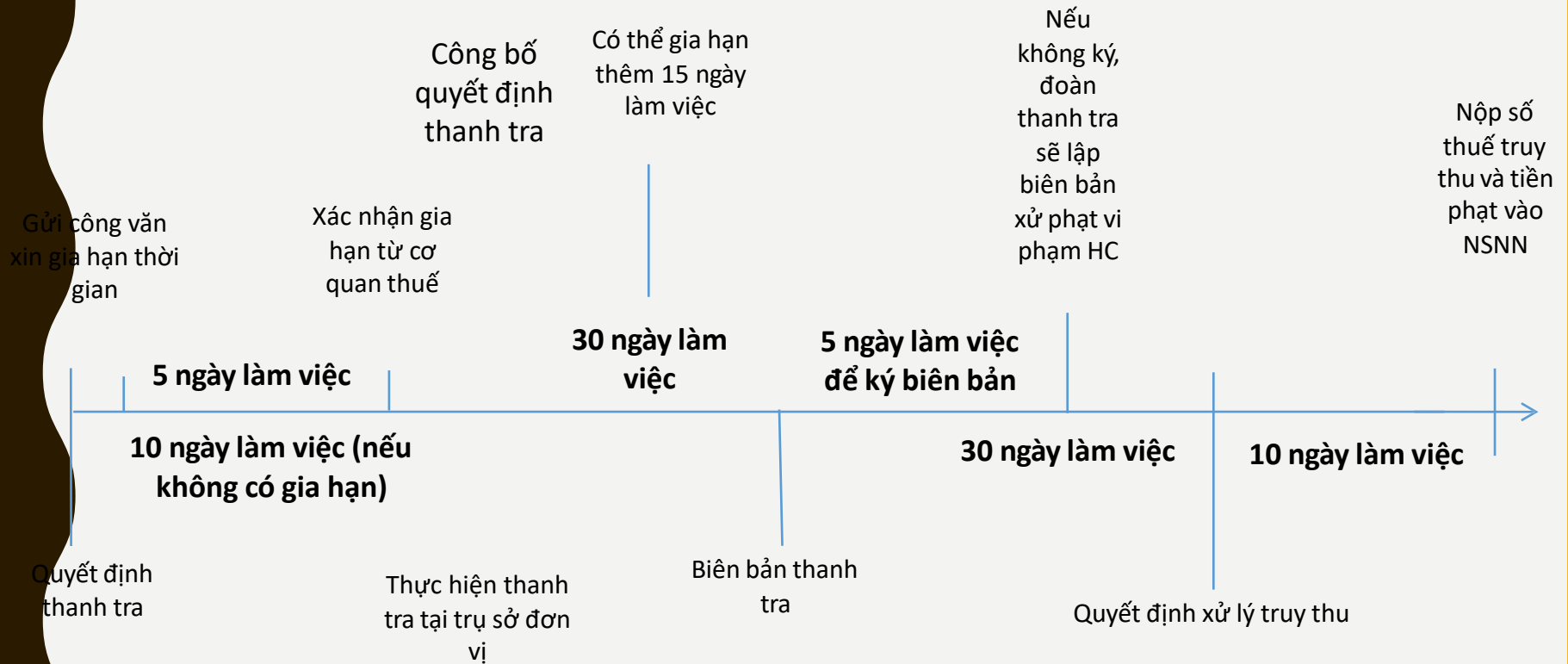
Sự không nhất quán và chủ quan  
trong việc diễn giải và áp dụng  
Luật thuế dẫn đến việc áp đặt để  
tăng số thuế truy thu

Tập trung vào các điều kiện  
hoàn thuế GTGT – nhiều  
trường hợp đã bị từ chối  
hoặc truy thu số thuế đã  
hoàn

# Thuế TNDN - Xu hướng thanh tra, kiểm tra thuế

## ❖ A. Tổng quan về thanh tra, kiểm tra thuế

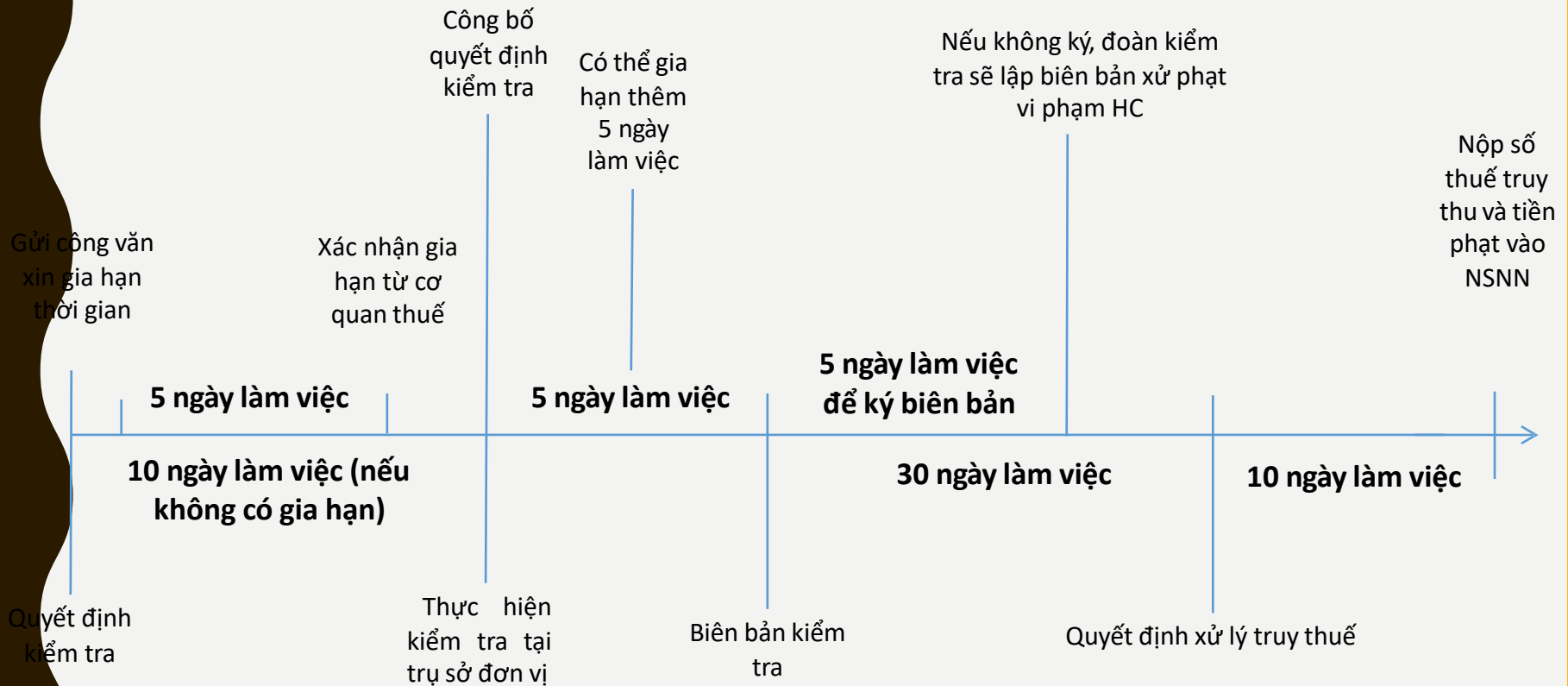
### ➤ Quy trình thanh tra/kiểm tra thuế ( Quy trình thanh tra )



# Thuế TNDN - Xu hướng thanh tra, kiểm tra thuế

## ❖ A. Tổng quan về thanh tra, kiểm tra thuế

### ➤ Quy trình thanh tra/kiểm tra thuế ( Quy trình kiểm tra)



## Thuế TNDN - Xu hướng thanh tra, kiểm tra thuế

### ❖ B. Chuẩn bị trước khi thanh tra, kiểm tra thuế

#### ➤ Quy trình thanh tra/kiểm tra thuế ( Xử lý sau thanh tra/kiểm tra thuế )

##### **Rà soát kê khai**

Doanh nghiệp cần phải rà soát để kê khai/điều chỉnh cho các năm tiếp theo căn cứ vào Biên bản thanh tra/kiểm tra thuế hoặc gửi công văn đối với những vấn đề chưa rõ ràng

##### **Trường hợp không đồng ý với các nội dung trong biên bản thanh tra/kiểm tra**

- Gửi công văn khiếu nại lên cơ quan thuế trong vòng 90 ngày
- Thực hiện khởi kiện trong vòng 1 năm

##### **Mở lại cuộc thanh tra/kiểm tra**

Trong một số trường hợp, các năm đã được thanh tra/kiểm tra thuế cũng có thể được mở lại:

- Vi phạm về trình tự, thủ tục thanh tra/kiểm tra.
- Sai sót trong việc áp dụng pháp luật khi kết luận
- Kết luận thanh tra/kiểm tra không phù hợp với chứng cứ thu thập được trong quá trình thanh tra.
- Cán bộ thanh tra/kiểm tra cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ việc hoặc cố ý kết luận trái pháp luật.
- Dấu hiệu vi phạm pháp luật nghiêm trọng của người nộp thuế chưa được phát hiện đầy đủ qua thanh tra.

### ❖ A. Tổng quan về thanh tra, kiểm tra thuế

#### ➤ Chuẩn bị trước khi thanh tra, kiểm tra thuế (Các công việc cơ bản )



- Rà soát lại việc kê khai thuế

- Rà soát và đối chiếu sổ sách kế toán

- Rà soát hồ sơ pháp lý, hợp đồng kinh tế

- Công tác hậu cần

THUẾ NTNN -  
PHƯƠNG PHÁP &  
CƠ SỞ TÍNH THUẾ

# Thuế NTNN - Phương pháp & Cơ sở tính thuế

## ❖ Tổng quan 03 phương pháp tính thuế NTNN

### 03 điều kiện

- (1) Có cơ sở thường trú (hoặc là đối tượng cư trú)
- (2) Thời hạn hợp đồng kinh doanh tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên
- (3) Áp dụng đầy đủ Chế độ Kế toán Việt Nam
- (4) Áp dụng theo hình thức giảm lược Chế độ kế toán Việt Nam

Tiêu chí	Phương pháp
Đáp ứng điều kiện (1) và (2) và (3)	Phương pháp kê khai
Đáp ứng điều kiện (1) và (2) và (4)	Phương pháp hỗn hợp
Không thuộc trường hợp nêu trên	Phương pháp trực tiếp (ấn định)

## Thuế NTNN - Phương pháp & Cơ sở tính thuế

### ❖ Tổng quan 03 phương pháp tính thuế NTNN (tt)

Phương pháp	Thuế GTGT	Thuế TNDN	Quản lý thuế
1. Kê khai ( <b>Kê khai</b> )	Đầu ra – Đầu vào	Thu nhập tính thuế x thuế suất thuế TNDN (20%)	<ul style="list-style-type: none"><li>• NTNN tính, kê khai, nộp thuế như doanh nghiệp VN</li><li>• Căn cứ theo các quy định về thuế GTGT và thuế TNDN</li></ul>
2. Hỗn hợp		<ul style="list-style-type: none"><li>• NTNN kê khai, nộp thuế:<ul style="list-style-type: none"><li>✓ Thuế GTGT: Như PP Kê khai (1)</li><li>✓ Thuế TNDN: Như PP Trực tiếp (2)</li></ul></li></ul>	
3. Ấn định tỷ lệ ( <b>Trực tiếp</b> )	Doanh thu tính thuế GTGT x <b>Tỷ lệ % thuế GTGT/DT</b>	Doanh thu tính thuế TNDN x Tỷ lệ % thuế TNDN/DT	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bên Việt Nam khấu trừ, kê khai, nộp thuế thay NTNN (Khấu trừ tại nguồn)</li><li>• Căn cứ theo các quy định tại Thông tư về thuế NTNN</li></ul>

## Thuế NTNN - Phương pháp & Cơ sở tính thuế

- ❖ Xác định doanh thu tính thuế NTNN theo phương pháp trực tiếp

**Doanh thu  
tính thuế  
GTGT**

**Đã bao gồm thuế TNDN**

**Doanh thu  
tính thuế  
TNDN**

**Chưa bao gồm thuế GTGT**



## Thuế NTNN - Phương pháp & Cơ sở tính thuế

### ❖ Xác định doanh thu tính thuế NTNN theo phương pháp trực tiếp (tt)

Trường hợp	Doanh thu tính thuế GTGT	Doanh thu tính thuế TNDN
Dịch vụ chuyển phát quốc tế từ Việt Nam đi nước ngoài	doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được	toàn bộ doanh thu Nhà thầu nước ngoài nhận được
Hãng hàng không nước ngoài	n/a	doanh thu bán vé hành khách, vận đơn hàng không và các khoản thu khác
Hãng vận tải biển nước ngoài	n/a	toàn bộ tiền cước thu được từ hoạt động vận chuyển hành khách, vận chuyển hàng hóa và các khoản phụ thu khác mà hãng vận tải biển được hưởng từ cảng xếp hàng của Việt Nam đến cảng cuối cùng bốc dỡ hàng hóa đó



## ❖ Tỷ lệ phần trăm tính thuế GTGT trên doanh thu

STT	Nghành kinh doanh	Tỷ lệ % để tính Thuế GTGT
1	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	5
2	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	3
3	Hoạt động kinh doanh khác	2



## ❖ Tỷ lệ phần trăm tính thuế TNDN trên doanh thu

STT	Nghành kinh doanh	Tỷ lệ %
1	Thương mại: phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam {bao gồm cả cung cấp hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ (trừ trường hợp gia công hàng hóa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài); cung cấp hàng hóa theo điều kiện giao hàng của Các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms}	1
2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5
	Riêng: - Dịch vụ quản lý nhà hàng, khách sạn, casino;	10
	- Dịch vụ tài chính phái sinh	2
3	Cho thuê tàu bay, động cơ tàu bay, phụ tùng tàu bay, tàu biển	2
4	Xây dựng, lắp đặt có bao thầu hoặc không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	2
5	Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác, vận chuyển (bao gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không)	2
6	Chuyển nhượng chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, tái bảo hiểm ra nước ngoài, hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	0,1
7	Lãi tiền vay	5
8	Thu nhập bản quyền	10

THUẾ NTNN -  
MỘT SỐ TÌNH  
HUỐNG PHỔ  
BIẾN

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

- ❖ Ảnh hưởng của điều khoản giao hàng Incoterm đến nghĩa vụ thuế NTNN



Công ty A tại Việt Nam mua nguyên liệu từ công ty B tại nước ngoài để sản xuất sản phẩm. Biết rằng, ngoài cung cấp nguyên vật liệu, Công ty B không cung cấp bất kỳ dịch vụ nào kèm theo

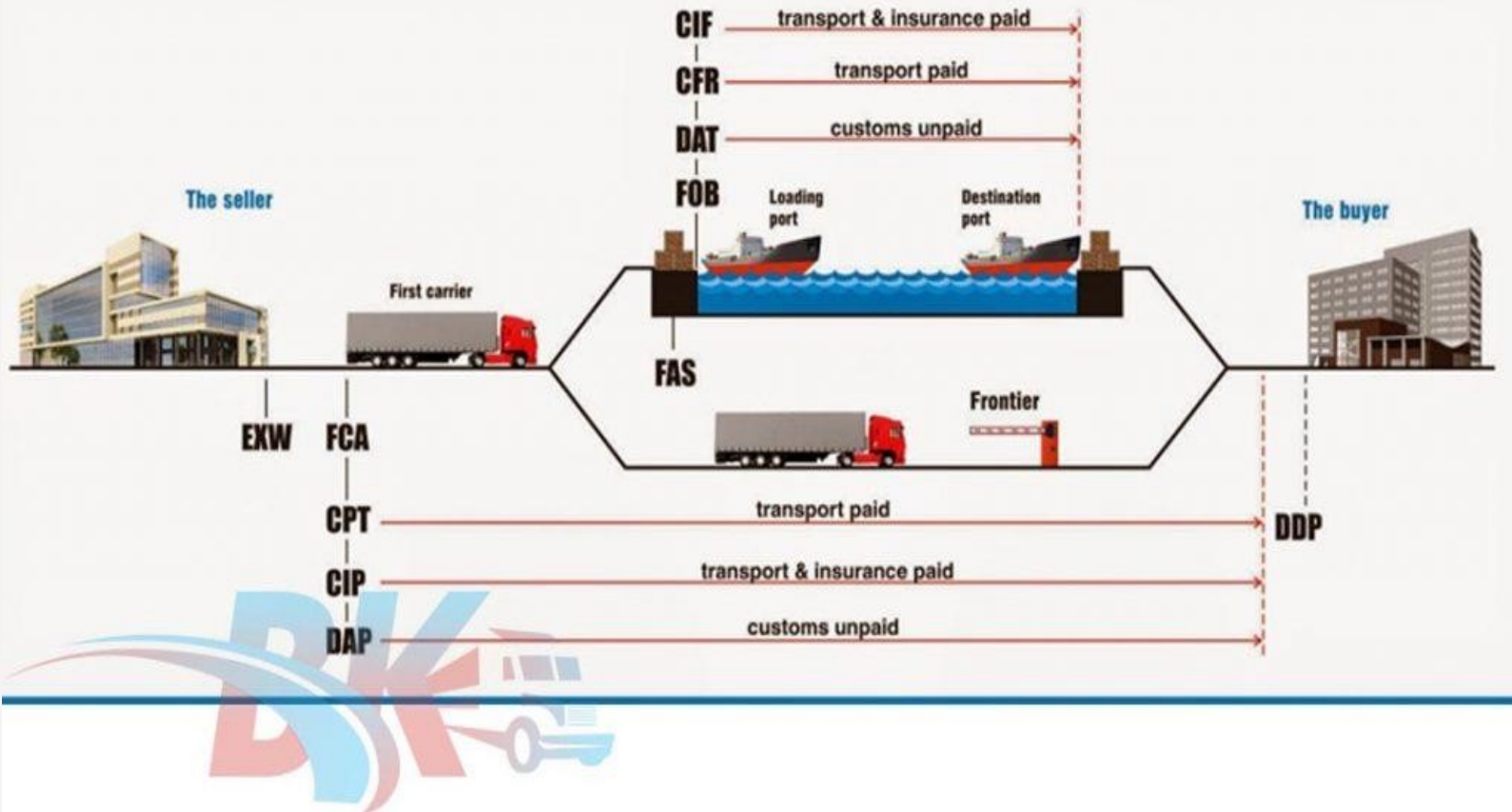
**Theo thỏa thuận của hợp đồng, công ty B sẽ giao hàng cho Công ty A theo điều khoản DDP tại nhà máy của Công ty A.**

**Nghĩa vụ thuế NTNN?**



## ❖ 1. Ảnh hưởng của điều khoản giao hàng Incoterm đến nghĩa vụ thuế NTNN (tt)

### Incoterms 2010: Transfer of risk from the seller to the buyer



## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Ảnh hưởng của điều khoản giao hàng Incoterm đến nghĩa vụ thuế NTNN

Công ty nước ngoài ký hợp đồng với Công ty Việt Nam để cung cấp hàng hóa cho Công ty theo điều khoản giao hàng DDU, bao gồm cả dịch vụ vận chuyển đến địa điểm giao hàng) –tách được giá trị hai phần hàng hóa và vận chuyển

**Nghĩa vụ thuế Nhà thầu?**

### ❖ Giao hàng theo Điều khoản DDU + Dịch vụ vận chuyển (?)

**Công văn 3846/TCT-CS ngày 08/09/2014:**

Công ty nước ngoài ký hợp đồng với Công ty TNHH Nipro Pharma Việt Nam để cung cấp hàng hóa cho Công ty theo điều khoản giao hàng DDU, nếu chỉ bao gồm dịch vụ vận chuyển đến địa điểm giao hàng mà không kèm theo các dịch vụ khác (như lắp đặt, chạy thử, bảo dưỡng...) tại Việt Nam thì áp dụng tỷ lệ (%) thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 1% trên toàn bộ giá trị hợp đồng đối với cả hai trường hợp có tách riêng hoặc không tách riêng được giá trị hàng hóa và giá trị dịch vụ.



## ❖ Mua hàng hóa kèm dịch vụ



Công ty A tại Việt Nam mua một tài sản cố định của Công ty B tại nước ngoài theo điều khoản EXW. Đồng thời, Công ty B cũng cung cấp dịch vụ lắp đặt và chạy thử tài sản này cho Công ty A.

**Nghĩa vụ thuế nhà thầu?**

**Công văn 3846/TCT-CS ngày 08/09/2014:**

Công ty nước ngoài ký hợp đồng với Công ty TNHH Nipro Pharma Việt Nam để cung cấp hàng hóa cho Công ty theo điều khoản giao hàng DDU, nếu chỉ bao gồm dịch vụ vận chuyển đến địa điểm giao hàng mà không kèm theo các dịch vụ khác (như lắp đặt, chạy thử, bảo dưỡng...) tại Việt Nam thì áp dụng tỷ lệ (%) thuế TNDN trên doanh thu tính thuế là 1% trên toàn bộ giá trị hợp đồng đối với cả hai trường hợp có tách riêng hoặc không tách riêng được giá trị hàng hóa và giá trị dịch vụ.



## ❖ Mua hàng hóa kèm dịch vụ



Công ty A tại Việt Nam mua một tài sản cố định của Công ty B tại nước ngoài theo điều khoản EXW. Đồng thời, Công ty B cũng cung cấp dịch vụ lắp đặt và chạy thử tài sản này cho Công ty A.

**Nghĩa vụ thuế nhà thầu?**

# 1. Một số tình huống phổ biến Thuế NTNN

## ❖ Mua hàng hóa kèm dịch vụ (tt)

NƯỚC NGOÀI

VIỆT NAM



Hàng hóa kèm dịch vụ

Hàng hóa

~~VAT~~ CIT

Tách

Dịch vụ

VAT, CIT

Không thể tách

Chỉ chịu GTGT khâu nhập khẩu  
1% TNDN trên giá trị hàng hóa

5% GTGT và 5% TNDN trên giá trị dịch vụ

3% GTGT và 2% TNDN trên giá trị hợp đồng



## ❖ Dịch vụ đào tạo tại nước ngoài



Công ty A ở Việt Nam ký hợp đồng với Trường Đại học B của Singapore để nhân viên Việt Nam sang Singapore học khóa nâng cao nghiệp vụ ngắn hạn tại Trường Đại học B của Singapore, sau đó trở về Việt Nam làm việc.

### Nghĩa vụ thuế nhà thầu?

**Khoản 4, Điều 2, Thông tư 103/2014/TT-BTC** quy định trường hợp dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài không chịu thuế NTNN:

...

*Đào tạo (trừ đào tạo trực tuyến)*

...



Nếu dịch vụ đào tạo được thực hiện tại nước ngoài (trừ đào tạo trực tuyến) thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư 103/2014/TT-BTC nêu trên thì không thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu.

*Công văn 4884/CT-TTHT  
ngày 30/01/2018 của Cục thuế TP  
HN*



## ❖ Giao hàng trong kho ngoại quan



Doanh nghiệp A mua hàng của một Công ty nước ngoài B, Công ty B thuê kho ngoại quan trong lãnh thổ Việt Nam để tiến hành phân phối và giao hàng cho các DN Việt Nam.

**Vậy trường hợp này, Công ty B có chịu thuế nhà thầu hay không?**

**Hàng hóa được đưa từ nội địa vào kho ngoại quan do doanh nghiệp nước ngoài thuê, và được bán cho bên nước ngoài khác**



**Chịu thuế  
NTNN**

- ▶ **Sử dụng kho ngoại quan để thực hiện quyền phân phối hàng hóa** (thực hiện hợp đồng mua bán với khách hàng nước ngoài, nhưng **hàng hóa được giao tại KNQ ở Việt Nam**)

*Công văn 2389/TCT-CS ngày 1/6/2016*

*Công văn 5039/TCT-CS ngày 30/10/2017*



## ❖ Mua hàng theo hình thức XNK tại chỗ



Doanh nghiệp X ở nước ngoài ký hợp đồng mua vải của doanh nghiệp Việt Nam A, đồng thời chỉ định doanh nghiệp A giao hàng cho doanh nghiệp Việt Nam B (theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật)

### Nghĩa vụ thuế NTNN của doanh nghiệp X?

Trường hợp Công ty ký hợp đồng mua hàng hóa (nguyên liệu) của các Công ty ở nước ngoài, các Công ty cung ứng nước ngoài có chỉ định cho một Công ty khác tại Việt Nam giao hàng cho Công ty theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ thì các Công ty ở nước ngoài **thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu theo quy định trên**. Trước khi thanh toán cho các Công ty ở nước ngoài, Công ty có trách nhiệm tính, khấu trừ kê khai nộp thuế nhà thầu để nộp vào ngân sách Nhà nước như sau:

***Thuế GTGT: Công ty đã nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu thì Công ty không phải khấu trừ thuế GTGT nhà thầu.***

***Thuế TNDN = Doanh thu tính thuế TNDN x Tỷ lệ (%) thuế TNDN (1%).***



## ❖ Các khoản hoàn trả cho Công ty nước ngoài



Công ty mẹ mua bảo hiểm tai nạn và y tế của Công ty X tại Đức cho các chuyên gia để họ sang Công ty con tại Việt Nam làm việc. Sau đó, công ty Việt Nam phải hoàn trả phần phí bảo hiểm mà công ty mẹ đã trả hộ nêu trên. **Khi trả lại cho công ty mẹ, Công ty tại Việt Nam có phải kê khai và khấu trừ thuế NTNN?**

*Công văn 65143/CT-TTHT do Cục thuế thành phố Hà Nội ban hành ngày 02 tháng 10 năm 2017*

Trường hợp công ty tại Việt Nam trả công ty mẹ ở nước ngoài khoản tiền mua bảo hiểm tai nạn và y tế cho chuyên gia được công ty mẹ cử sang làm việc ở Việt Nam thì khoản tiền này thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Lãi tiền vay trả ra nước ngoài

Công ty A tại Việt Nam vay Công ty mẹ B tại nước ngoài số tiền 800.000 USD với lãi suất 5%/năm trong thời hạn 1 năm. Ngoài ra theo quy định Hợp đồng A còn phải hoàn trả khoản phí xử lý vay 200.000 USD cho B.

#### Nghĩa vụ thuế nhà thầu?

Hợp đồng vay nước ngoài

Hợp đồng mua bán trả chậm

- Đối tượng không chịu thuế
- Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, kinh doanh chứng khoán

- Lãi tiền vay bao gồm cả các khoản phải thanh toán quy định tại HĐ vay
- 5% doanh thu tính thuế TNDN (NTNN)

- kê khai, tính nộp trong vòng 10 ngày

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Thuế nhà thầu đối với bản quyền phần mềm và dịch vụ phần mềm

Công ty A tại Việt Nam mua phần mềm kế toán từ Công ty mẹ tại nước ngoài. Đồng thời, hàng năm, bên Công ty mẹ sẽ thực hiện nâng cấp, bảo trì phần mềm cho Công ty A.

#### **Nghĩa vụ thuế NTNN?**

#### **Công văn 5031/TCT-CS ngày 13/12/2018 – Phí sử dụng phần mềm**

- Trường hợp Công ty VN sử dụng "Giải pháp bảo vệ thương hiệu tích hợp" của Tập đoàn nước ngoài để in nhãn vào SP của KH, tức là SD phần mềm dựa trên nền tảng mã vạch để truy xuất dãy số seri nhằm phân biệt các nhãn mác khác nhau để theo dõi, kiểm soát, nhận diện, bảo vệ thương hiệu...
- Thu nhập từ bản quyền phần mềm chịu thuế TNDN 10% và không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT.

#### **Công văn 1707/CT-TTHT của Cục thuế Hải Phòng ngày 1/7/2019 – Phí sử dụng phần mềm kế toán, nhân sự**

- Thuế GTGT: không chịu thuế
- Thuế TNDN: DV bảo trì phần mềm 5%
- Bản quyền phần mềm 10%

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Thuế nhà thầu đối với dịch vụ bảo hành ( Hợp đồng ký sau ngày 01/10/2014 )

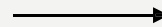
Bán hàng kèm theo điều khoản/dịch vụ bảo hành có chịu thuế NTNN hay không?

**Trường hợp này, cần lưu ý điều gì?**

Từ TT 103/2014/TT-BTC, không chịu thuế NTNN đối với hợp đồng cung cấp hàng hóa có kèm điều khoản bảo hành là **trách nhiệm và nghĩa vụ của người bán**

**Sau khi đã nhận hàng mà có phát sinh hàng lỗi hỏng, nhà cung cấp nước ngoài cung cấp hàng bù cho phần hàng bị lỗi hỏng:**

- ▶ Theo cam kết bảo hành miễn phí của nhà thầu như một nghĩa vụ phải thực hiện theo quy định của hợp đồng
- ▶ Cung cấp hàng theo điều kiện giao hàng nhóm D

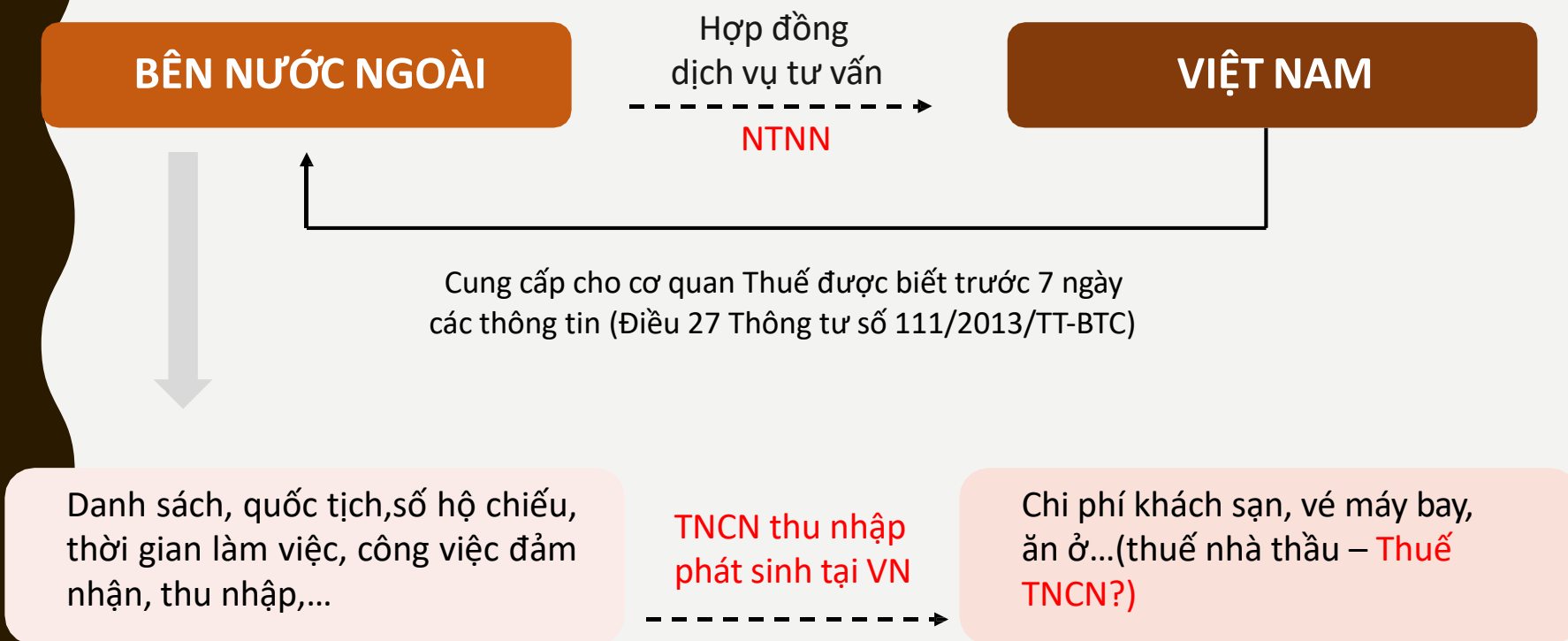


**Không chịu thuế NTNN**

*(CV 4066/TCT-DNL ngày 8/9/2017)*



## ❖ Chuyên gia sang Việt Nam theo hợp đồng dịch vụ



## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Thuế NTNN đối với khoản tạm ứng



Theo hợp đồng Công ty VN tạm ứng trước 20% giá trị hợp đồng cho nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp ngay khi ký hợp đồng.

**Công ty A có phải kê khai và nộp thuế nhà thầu vào thời điểm chuyển tiền tạm ứng không?**

***Công văn 3558/TCT-DNL do Tổng Cục thuế ban hành ngày 28 tháng 10 năm 2013 (cùng nhiều công văn khác có nội dung tương tự)***

Doanh nghiệp phải kê khai và nộp thuế NTNN khi thanh toán tiền tạm ứng cho NTNN theo quy định tại Hợp đồng.

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Bù trừ công nợ



Khi thanh toán tiền dịch vụ tư vấn trị giá 1 triệu USD cho NTNN, Công ty A của Việt Nam đã bù trừ 400 nghìn USD tiền NTNN còn nợ khi mua hàng của Công ty A. Theo đó, Công ty A chỉ trả NTNN 600 nghìn USD.

**Thu nhập tính thuế của NTNN là bao nhiêu?**

**1,000,000 USD**

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Thuế GTGT với chuyển quyền sử dụng tài sản trí tuệ



**Thuế NTNN đối với thu nhập từ Chuyển quyền sử dụng các đối tượng khác (sáng chế, tên thương mại, v.v.) thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật sở hữu trí tuệ?**

**Quy định về thuế GTGT:** “Chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ; **chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ** theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ...” thuộc đối tượng được miễn thuế GTGT

Theo đó, chuyển nhượng quyền sử dụng tài sản trí tuệ (nhãn hiệu, sáng chế, v.v.) không thuộc đối tượng này và phải chịu thuế GTGT 5%.

→ Mức thuế NTNN áp dụng là 5% VAT, 10% CIT.

(Công văn 10453/BTC-TCT và 15888/BTC-TCT)

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Kê khai thuế NTNN đối với cá nhân người nước ngoài

#### Cá nhân nước ngoài là thương nhân

- ❑ Xác định là cá nhân kinh doanh
- ❑ Thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ chịu thuế NTNN (thuế GTGT và TNDN đối với thu nhập từ kinh doanh)

#### Cá nhân nước ngoài không phải là thương nhân

- ❑ Không xác định là cá nhân kinh doanh
- ❑ Thu nhập từ hợp đồng cung cấp dịch vụ chịu thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công: 20% với cá nhân không cư trú & 10% cho cá nhân cư trú

**Cá nhân nước ngoài ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với bên Việt Nam**

Cá nhân nước ngoài là thương nhân phải có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh là thương nhân được pháp luật nước ngoài công nhận và phải được hợp pháp hóa lãnh sự

# Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

## ❖ Điều chuyển lao động nội bộ nước ngoài trong DN FDI

Khoản 1, Điều 3, Nghị định 11/2016/NĐ-CP quy định chi tiết Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam

“Người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật của một doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam....và đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng trước đó ít nhất 12 tháng.”

***Bồi hoàn tiền lương, bảo hiểm, v.v. do Công ty mẹ chi trả hộ theo thực tế phát sinh không chịu thuế NTNN nếu có đủ hồ sơ chứng minh***

Lao động nước ngoài:

- ▶ được cử sang từ Công ty nước ngoài không phải là Công ty mẹ
- ▶ chưa được Công ty mẹ tuyển dụng đủ 12 tháng trước đó
- ▶ không có hợp đồng lao động với Công ty Việt Nam

Có rủi ro không được coi là “điều chuyển nội bộ” mà là hợp đồng cung cấp dịch vụ, đối tượng chịu thuế NTNN

**Kiến nghị:** Rà soát kỹ lại các trường hợp người lao động được điều chuyển từ nước ngoài:

- điều chuyển từ các công ty khác trong tập đoàn hoặc từ công ty mẹ nhưng không thỏa mãn điều kiện 12 tháng
- Hồ sơ với điều chuyển nội bộ: Yêu cầu thanh toán, Bảng kê chi tiết chi phí chi trả hộ, thỏa thuận bồi hoàn chi phí, chứng từ thanh toán qua ngân hàng và các tài liệu chứng minh khác, v.v.

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Dịch vụ quảng cáo, thương mại điện tử

Nội  
dung

- DV quảng cáo, kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các DV khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài
- Các NCC này không có cơ sở thường trú tại VN

Nghĩa vụ  
thuế

- Chịu thuế NTNN
- Công ty sử dụng chứng từ nộp thuế GTGT thay cho bên nước ngoài để khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo quy định.



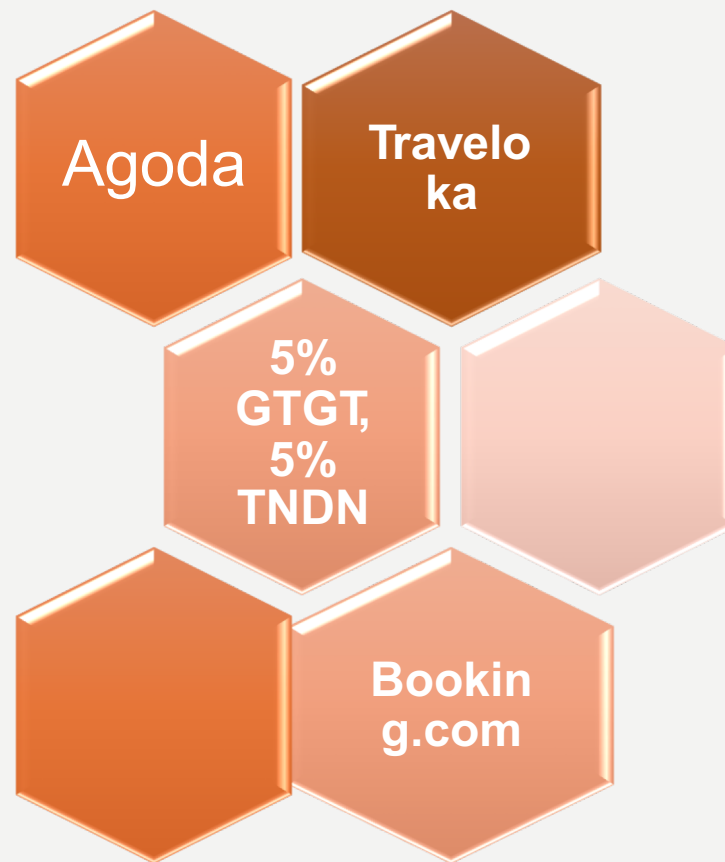
(Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14; Công văn 2501/TCT-CS ngày 21/6/2019 của TCT)

## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Dịch vụ đặt phòng trực tuyến

Các Công ty có trụ sở tại nước ngoài kinh doanh trong lĩnh vực thương mại điện tử, dịch vụ đặt phòng tại Việt Nam theo hình thức trực tuyến khi ký kết hợp đồng với các Cơ sở lưu trú ở Việt Nam (như khách sạn, nhà nghỉ) thì doanh thu hoa hồng được hưởng chịu thuế NTNN (5% TNDN, 5% GTGT).

*(Công văn 81487/CT-TTHT ngày 12/12/2018 của Cục thuế Hà Nội)*



## Thuế NTNN - Một số tình huống phổ biến

### ❖ Thuế nhà thầu nước ngoài đối với hoạt động phân phối hàng hóa tại Việt Nam

Hàng hóa được cung cấp bởi một tổ chức nước ngoài sẽ phải chịu thuế nhà thầu nước ngoài (1% thuế TNDN) trên tổng doanh thu tại Việt Nam, nếu Bên nước ngoài:

- Vẫn là chủ sở hữu của hàng hóa khi hàng hóa được giao cho bên Việt Nam; hoặc
- Chịu trách nhiệm cho các khoản chi phí phân phối hàng hóa, quảng cáo, tiếp thị và chất lượng hàng hóa được giao cho bên Việt Nam; hoặc
- Ấn định giá bán tại Việt Nam; hoặc
- Ủy quyền hoặc thuê các tổ chức tại Việt Nam thực hiện một phần dịch vụ khác liên quan đến việc bán hàng hóa tại Việt Nam

Công văn số 624/CT-TTHT ngày 24/01/2019 của Cục thuế TP HCM

**THANK YOU**